TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 53/2023/QĐST-HNGĐ	*Hà Nội, ngày 27 tháng 3 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Căn cứ Điều 212 và khoản 4 Điều 396 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 và Điều 57 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 50/2023/TLST-HNGĐ ngày 16-3-2023 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Anh Nguyễn Quốc C, sinh năm 1964.

Quốc tịch: Việt Nam.

Hộ chiếu số N1814047 do Đại sứ quán Việt Nam tại Đức cấp ngày 07-12-2016.

Địa chỉ: Havel str 25.38120 Braunschweig, Cộng hòa liên bang Đức.

Về Việt Nam tạm trú tại: Số 9 ngách 112/82 Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

- Chị Lê Thị C, sinh năm 1972.

CCCD số 038172000180 do Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp ngày 24-07-2021.

HKTT: Số 9 ngách 112/82 Ngọc Khánh, phường Giảng Võ, quận Ba Đình, thành phố Hà Nội.

Nơi cư trú: Nhà 2107 Tòa N04A Khu chung cư Ngoại giao đoàn, đường Võ Chí Công, phường Xuân Tảo, quận Bắc Từ Liêm, Hà Nội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Anh Nguyễn Quốc Cường và chị Lê Thị Chinh kết hôn trên cơ sở tự nguyện và đăng ký kết hôn ngày 23-10-2019 tại Ủy ban nhân dân quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội. Sau khi kết hôn, anh Nguyễn Quốc Cường trở về Cộng hòa liên bang Đức làm ăn, sinh sống. Vợ chồng chỉ gặp nhau thời gian ngắn dịp Tết. Thời gian đầu, vợ chồng chung sống hạnh phúc, đến năm 2020 thì phát sinh nhiều mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính cách không hợp, vợ chồng sống xa cách nhau nên tình cảm không

còn, không tìm được tiếng nói chung dẫn đến thường xuyên cãi vã. Mặc dù hai bên gia đình đã cố gắng hàn gắn nhưng không thành. Anh Cường vẫn sinh sống và làm việc tại Cộng hòa liên bang Đức, còn chị Chinh sống và làm việc tại Việt Nam. Nay anh chị đều nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn cuộc sống hôn nhân nên thống nhất thuận tình ly hôn và đề nghị Tòa án giải quyết.

[2] Các đương sự thống nhất về việc giải quyết toàn bộ việc ly hôn, cụ thể:

- Anh Nguyễn Quốc Cường và chị Lê Thị Chinh thống nhất thuận tình ly hôn.
- Về con chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Về lệ phí: Chị Lê Thị Chinh chịu toàn bộ lệ phí ly hôn sơ thẩm.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 17-3-2023, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Quốc Cường và chị Lê Thị Chinh thuận tình ly hôn. Quan hệ hôn nhân của anh Nguyễn Quốc Cường và chị Lê Thị Chinh chấm dứt kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.
- Về con chung: Không có và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.
- Về tài sản chung: Không có và không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị Lê Thị Chinh tự nguyện chịu toàn bộ 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* tiền án phí dân sự sơ thẩm và được đối trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền số AA/2021/0001528 ngày 10-3-2023 tại Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hà Nội. Ghi nhận chị Lê Thị Chinh đã nộp đủ tiền lệ phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân TP. Hà Nội;
- UBND quận Ba Đình, TP. Hà Nội;
- Cục Thi hành án dân sự TP. Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

THẨM PHÁN

Hoàng Chí Nguyện